

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 26 – 7 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Tiến Hùng

Ông Lô Xuân Viễn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại nhà văn hóa phố Tân Thanh II, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Trung C, sinh ngày 13 tháng 12 năm 1986, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú Phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp nông nghiệp; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Văn V, và bà Lộc Thị L; có vợ Chu Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Là đối tượng nghiện ma túy; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 03/5/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Chu Thị H. Cư trú tại phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. có mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Khương Anh T. Cư trú tại phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Vắng mặt

2. Hứa Hồng V. Cư trú tại phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Vắng mặt

3. Dịp Xuân T. Cư trú tại phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

4, Hà Văn K. Cư trú tại thôn B, xã X, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 03/5/2018, tổ công tác Công an huyện Văn Quan đang làm nhiệm vụ tại khu vực phố T1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Trần Trung C, điều khiển xe mô tô BKS 12K1 - 9674 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện Trần Trung C đang cầm trong lòng bàn tay trái 04 (bốn) gói chất bột màu trắng, Trần Trung C khai nhận đó là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Kiểm tra trên người Trần Trung C phát hiện có 190.000^d (một trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ - trắng, máy cũ đã qua sử dụng. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Quan đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Trung C, phát hiện trên nóc tủ đựng quần áo có 01 (một) chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu MOBISTAR, vỏ màu vàng cát, màn hình bị rạn nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 166/KL-PC54 ngày 04/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 04 (bốn) gói giấy nhỏ gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,167 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Trung C khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng chất ma túy từ tháng 10/2017, Trần Trung C thường đi ra khu vực thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với những người làm nghề xe ôm Trần Trung C không quen biết mang về sử dụng, cụ thể: Sáng ngày 29/4/2018, Trần Trung C bắt xe khách đi ra khu vực Ngã tư H thuộc xã H, huyện C mua 01 (một) gói ma túy Heroine với một người đàn ông làm nghề xe ôm mà Trần Trung C không quen biết với giá 100.000^d (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy xong, C đem về nhà sử dụng cho bản thân và xẻ ra 01 (một) gói nhỏ. Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2018, Hà Văn K - sinh năm 1986, trú tại: Thôn B, xã X, huyện V gọi điện cho Trần Trung C hỏi mua ma túy, Trần Trung C hẹn K tới khu vực cầu treo, thị trấn V để giao dịch. Khi đến nơi, K đưa cho Trần Trung C 100.000^d (một trăm nghìn đồng) rồi Trần Trung C đưa cho K 01 (một) gói ma túy Heroine. Khoảng 08 giờ ngày 02/5/2018, Trần Trung C lại ra khu vực ngã tư H gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm mà Trần Trung C không quen biết, đưa cho người đàn ông đó 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) để đi mua ma túy cho Trần Trung C và cho người đó 100.000^d (một trăm nghìn đồng) tiền công. Khoảng 30 phút sau người đó quay lại đưa cho Trần Trung C 05 (năm) gói ma túy Heroine. Trần

Trung C mang ma túy về nhà sử dụng một ít, sau đó chia ra thành 07 (bảy) gói với mục đích để sử dụng và bán lại cho những con nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể: Ngày 30/4/2018 bán cho Hà Văn K 01 (một) gói ma túy giá 100.000^d (một trăm nghìn đồng); ngày 02/5/2018 bán cho Khương Anh T 01 (một) gói ma túy nhưng T không có tiền nên đã đưa cho Trần Trung C 01 (một) chiếc điện thoại di động rồi nói khi nào có tiền sẽ chuộc lại; ngày 03/5/2018 bán cho Hứa Hữu V và Dịp Xuân T mỗi người 01 gói ma túy giá 100.000^d (một trăm nghìn đồng).

Đối với các đối tượng: Khương Anh T, Hứa Hồng V, Dịp Xuân T và Hà Văn K đã mua ma túy với Trần Trung C để sử dụng nhưng không thu giữ được tang vật nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với những người đàn ông làm nghề xe ôm đã bán ma túy cho Trần Trung C do không có đầy đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý

Về vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2018, gồm: 01 (một) phong bì thư niêm phong, bên trong có 0,135 gam ma túy Heroine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ - trắng, màn hình có vết nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu mobiistar, vỏ màu trắng - vàng cát, màn hình và mặt trước điện thoại bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1 - 9674, nhãn hiệu ZX MOTOR, màu sơn đen. Số tiền 190.000^d (một trăm chín mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện V để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Trung C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 09/Ctr-VKS ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Trần Trung C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý các vấn đề như sau:

- Tội danh: Bị cáo Trần Trung C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Trung C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.
- Hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh bị cáo không có thu nhập đề nghị không áp dụng.

- Vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong chứa mẫu vật sau giám định là 0,135 gam ma túy Heroine.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu MOBISTAR, vỏ màu vàng cát, màn hình bị rạn nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng do phạm tội mà có; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ - trắng, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo do sử dụng liên lạc vào việc mua bán ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 190.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có .

- Trả lại cho bà Chu Thị H vợ bị cáo Trần Trung C 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1 - 9674, nhãn hiệu ZX MOTOR. Là phương tiện duy nhất của gia đình do chị Chu Thị H vợ bị cáo bỏ tiền ra mua không liên quan đến việc phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Trung C có tranh luận với đề nghị của Viện kiểm sát: xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên mức đề nghị

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì thêm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; việc khởi tố, truy tố và xét xử vụ án đúng thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo cho bị cáo được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Ngày 29/4/2018 và ngày 02/5/2018, Trần Trung C đã có hành vi ra ngã tư H, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với những người làm nghề xe ôm, không quen biết về sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, khi khám xét thu giữ trong lòng bàn tay trái có 04 (bốn) gói chất bột heroin. Tại kết luận giám định số 166/KL-PC54 ngày 04/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 04 (bốn) gói giấy nhỏ

gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,167 gam (*đã trừ bì*). Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản lấy lời khai, bản tự khai, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Trần Trung C khi phạm tội không bị mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có lỗi cố ý trực tiếp khi thực hiện hành vi. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[4] Nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy nên cũng có thể được coi là có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Trung C có thái độ thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xét áp dụng cho bị cáo.

[7] Hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, vi phạm pháp luật về phòng chống và kiểm soát ma túy, gây khó khăn cho việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc kiểm soát các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, vì vậy cần xử lý mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 22/5/2018 bị cáo Trần Trung C là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, không có tài sản riêng, gia đình thuộc hộ nghèo theo quy định của Nhà nước, nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong chứa mẫu vật sau giám định là 0,135 gam Heroine (*phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*).

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu MOBISTAR, vỏ màu vàng cát, màn hình bị rạn nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng do phạm tội mà có; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ - trắng, máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo do sử dụng liên lạc vào việc mua bán ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 190.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo do phạm tội mà có (số tiền này hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự huyện V).

- Trả lại cho chị Chu Thị H vợ của bị cáo Trần Trung C 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1 - 9674, nhãn hiệu ZX MOTOR, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong. Là phương tiện duy nhất của gia đình do chị Chu Thị H vợ bị cáo bỏ tiền ra mua không liên quan đến việc phạm tội.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo do trong hồ sơ vụ án cơ quan cảnh sát điều tra không thu thập được đầy đủ thông tin liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[11] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Trần Trung C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2018.

3. Vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong chứa mẫu vật sau giám định là 0,135 gam Heroine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*).

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu MOBISTAR, vỏ màu vàng cát, màn hình bị rạn nứt, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đỏ - trắng, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 190.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Trần Trung C (số tiền này hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Văn Quan).

+ Trả lại cho chị Chu Thị H vợ của bị cáo Trần Trung C 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K1 - 9674, nhãn hiệu ZX MOTOR, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong.

4. Án phí: Bị cáo Trần Trung C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Văn Thái